

Bản tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ - TÀI CHÍNH - KINH TẾ

- ☒ Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ
- ☐ Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG
- ☐ Tin KINH TẾ VN
- ☐ Tin KINH TẾ QUỐC TẾ





NỘI DUNG CHÍNH

Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- Tổng quan thị trường
- Đồ thị một số chỉ báo phổ biến



Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

- Ngành Ngân hàng Tp.HCM tập trung thực hiện các giải pháp để mở rộng và tăng trưởng tín dụng xanh
- Mua nợ lẫn nhau và chiến lược ứng phó của các ngân hàng
- BVSC: Lãi suất huy động đã tiến sát mức thấp nhất trong giai đoạn Covid, VND mất giá 2,2% từ đầu năm

Tin KINH TẾ VIỆT NAM

- Xu hướng FDI toàn cầu: Cơ hội và thách thức với Việt Nam

Tin KINH TẾ QUỐC TẾ

- Các ngân hàng Mỹ nắm giữ lượng tiền mặt lên đến gần 3.300 tỷ USD
- Thống đốc FED phát tín hiệu không nâng lãi suất trong tháng 9

Bảng chỉ số

(Thứ Năm, ngày 07/09/2023)



Chứng khoán

VN - INDEX	1,245.50	↑	0.85%
HNX - INDEX	255.36	↑	1.22%
DOWN JONES INDUS	34,443.19	↓	-0.57%
EURO STOXX 50 PR	4,238.26	↓	-0.72%
CSI 300 INDEX	3,812.03	↓	-0.22%

Vàng (SJC cập nhật 08h30)

SJC (Ng.đ/Lượng)	68.350		0.00%
Quốc tế (USD/Oz)	1,916.4	↓	-0.48%

Tỷ giá (USD/VND cập nhật 08h30)

USD/VND (BQ LNH)	23.979	↓	-0.05%
DX1	104.89	↑	0.09%
EUR/USD	1.0725	↑	0.03%
USD/JPY	147.76	↑	0.13%
USD/CNY	7.3180	↑	0.20%

Hàng hóa

Dầu thô WTI (USD/th)	87.61	↑	0.88%
----------------------	-------	---	-------

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG



- Chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0.03%, đạt mốc 104.83. USD đã tăng lên mức cao nhất trong 6 tháng sau khi dữ liệu của Mỹ cho thấy, lĩnh vực dịch vụ tăng tốc bất ngờ vào tháng trước, trong bối cảnh số lượng đơn đặt hàng mới gia tăng, cùng áp lực lạm phát dai dẳng.



- Đồng JPY giảm xuống mức thấp nhất còn 147.66 trong 10 tháng so với đồng USD ngay cả sau khi Nhật Bản đưa ra cảnh báo mạnh mẽ nhất về những biến động mạnh của đồng nội tệ trong nhiều tuần, làm tăng khả năng chính phủ sẽ can thiệp nếu tình trạng sụt giảm tiếp diễn.



- Giá vàng giảm 0.48% xuống 1,916.506 USD/Ounce. Sự gia tăng của đồng USD làm vàng trở nên đắt đỏ hơn đối với các nhà đầu tư nước ngoài, trong khi lợi suất cao hơn làm giảm sức hấp dẫn của kim loại không đem lại lợi suất.

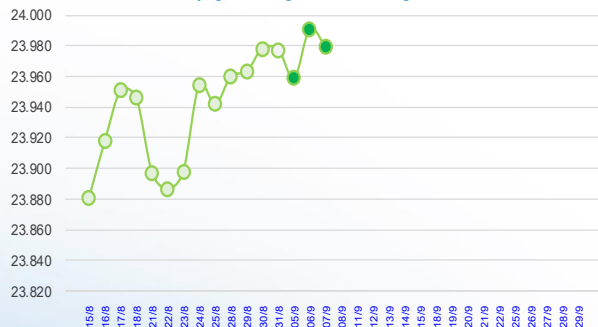


- Giá dầu thô của Mỹ WTI tăng 85 đồng lên 87.54 USD/thùng khi nhà đầu tư dự báo dự trữ dầu thô tại Mỹ sẽ tiếp tục giảm sau khi Ả-rập Xê-út và Nga gia hạn cắt giảm sản lượng.

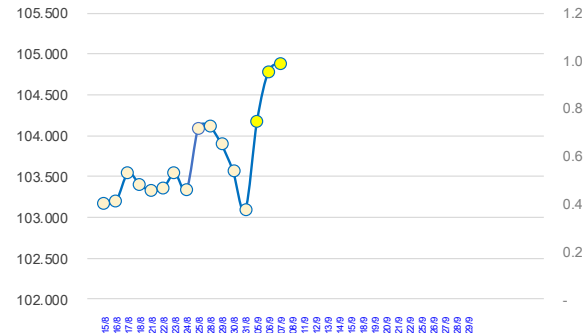
ĐỒ THỊ MỘT SỐ CHỈ BÁO PHỔ BIẾN



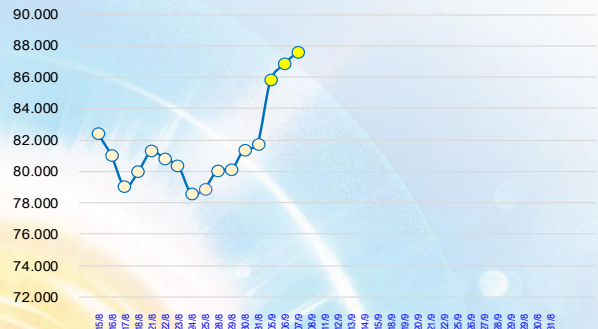
Tỷ giá trung tâm - Tháng 9/2023



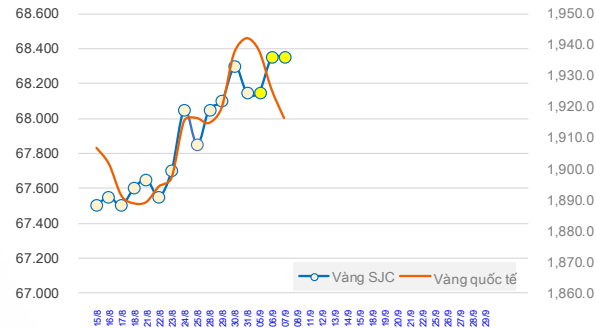
Chỉ số DXY - Tháng 9/2023



Giá dầu thô - Tháng 9/2023



Giá vàng - Tháng 9/2023



Ngành ngân hàng Tp.HCM tập trung thực hiện các giải pháp để mở rộng và tăng trưởng tín dụng xanh



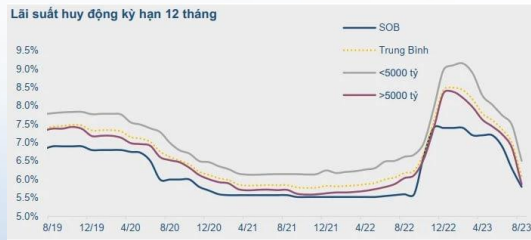
Có thể nói về mặt chính sách, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã xây dựng và đang hoàn thiện khuôn khổ pháp lý để phát triển tín dụng xanh, ngân hàng (NH) xanh, trong đó đáng chú ý là việc phê duyệt Đề án phát triển NH xanh tại Việt Nam (VN) theo Quyết định số 1604/QĐ-NHNN của Thống đốc NHNN; Quyết định số 34/QĐ-NHNN của Thống đốc NHNN ngày 7/1/2019 v/v ban hành Chương trình hành động của ngành NH thực hiện Chiến lược phát triển ngành NH VN đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Mục tiêu của Đề án và Chương trình hành động hướng đến thúc đẩy phát triển tín dụng xanh, NH xanh để góp phần chuyển đổi nền kinh tế (KT) sang hướng tăng trưởng xanh, phát thải carbon thấp, thích ứng với biến đổi khí hậu; tăng tỷ trọng vốn tín dụng NH đầu tư vào năng lượng tái tạo, năng lượng sạch, các ngành sản xuất và tiêu dùng ít carbon... Trong quá trình này, để mở rộng và tăng trưởng tín dụng xanh trên địa bàn Tp.HCM, ở góc độ địa phương, ông Nguyễn Đức Lệnh - Phó Giám đốc NHNN chi nhánh Tp.HCM cho biết, **ngành NH Tp.HCM tập trung tổ chức triển khai thực hiện tốt giải pháp chủ yếu. Giải pháp này cần thực hiện thường xuyên liên tục, kết hợp thông tin truyền thông với hành động cụ thể, việc làm cụ thể. Trước mắt, cần tăng cường thực hiện những hoạt động đầu tiên, ấn tượng và đơn giản trong quá trình về xây dựng và phát triển NH xanh theo đúng nghĩa hẹp của mô hình “NH xanh” với công việc cụ thể, thiết thực.**

Mua nợ lẫn nhau và chiến lược ứng phó của các ngân hàng



Các khách hàng cá nhân đã vay vốn trung và dài hạn để mua nhà, mua ô tô; doanh nghiệp (DN) vay vốn dài hạn để xây dựng dự án sẽ được vay tiền NH để trả nợ trước hạn cho NH khác. Các chuyên gia phân tích cho rằng, thông tư mới sẽ góp phần tạo ra sự cạnh tranh giữa các NH quyết liệt hơn, tạo điều kiện cho khách hàng tiếp cận thêm các vốn tín dụng NH, có thêm cơ hội lựa chọn dịch vụ và tiện ích tốt hơn tại các Tổ chức tín dụng khác. Trước tình thế này, các NH còn lại sẽ phải tìm phương án giữ chân khách hàng bằng cách điều chỉnh lãi suất (LS) vay cho khách hàng hiện hữu đảm bảo cạnh tranh hơn. Vì vậy, có lý do để tin rằng, đây là 1 trong những yếu tố giúp mặt bằng LS cho vay tiếp tục giảm trong thời gian tới. Trong khi đó, NHNN mới đây cho rằng, với độ trễ chính sách và cam kết giảm LS của các NHTM, dự kiến mặt bằng LS cho vay cũng tiếp tục giảm. Thực tế đã có NH bắt đầu triển khai chính sách phí trả nợ trước hạn mới riêng dành cho nhóm khách hàng trả nợ trước hạn bằng nguồn vốn vay từ NH khác, dù tính khả thi khi áp dụng là chưa rõ ràng. Vì vậy, thời gian tới có lẽ các khách hàng vay vốn sẽ quan tâm nhiều hơn đến phí phạt trả nợ trước hạn này trong các hợp đồng tín dụng với NH. Bên cạnh đó, về phía khách hàng, để xem xét có dễ bị lôi kéo sang NH khác hay không sẽ còn tùy thuộc vào nhiều yếu tố. Cuối cùng, mức LS ưu đãi mà các NH tung ra để lôi kéo khách hàng chuyển dư nợ sang, quan trọng sẽ kéo dài trong bao lâu và mức LS sau thời gian ưu đãi có thể ở mức bao nhiêu cũng là điều cần phải xem xét.

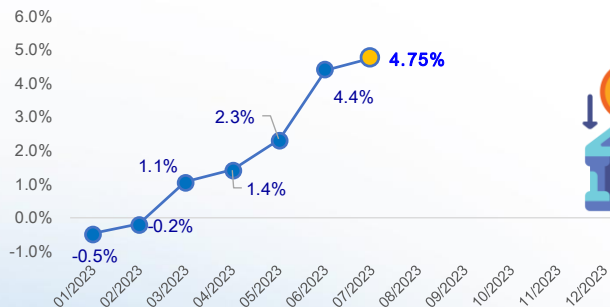
BVSC: Lãi suất huy động đã tiến sát mức thấp nhất trong giai đoạn Covid, VND mất giá 2,2% từ đầu năm



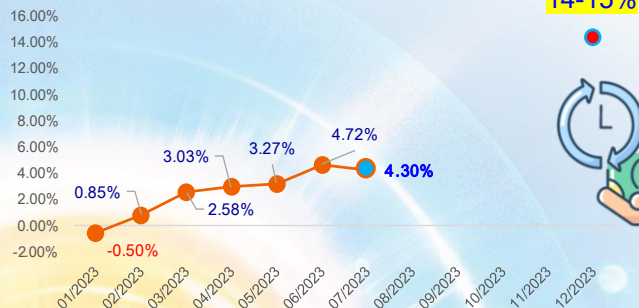
Theo BVSC, trong tháng 8, LS huy động 12 tháng trung bình đạt 6,08%, ↓0,1 điểm % sv cùng kỳ 2022, ↓0,92 điểm % sv trung bình hồi tháng 7 và ↓2,35 điểm % sv cuối năm 2022. Mặt bằng LS huy động hiện tại đã tiến sát xuống mức thấp trong giai đoạn đại dịch Covid-19. Dù vậy, với việc lạm phát có dấu hiệu tăng trở lại cùng rủi ro tỷ giá lớn hơn, mặt bằng LS thời gian tới có thể sẽ giảm chậm hơn sv các tháng vừa qua. Ngoài ra, hiện mặt bằng LS điều hành và LS huy động đều đã giảm gần tới mức thấp nhất trong giai đoạn đại dịch Covid-19, dư địa giảm LS điều hành và huy động sẽ không còn lớn... Theo BVSC, lạm phát thế giới, đặc biệt là giá nhóm thực phẩm có dấu hiệu tăng trở lại, khiến lo ngại FED phải duy trì mặt bằng LS cao trong thời gian dài hơn, thậm chí có thể thực hiện thêm 1 lần tăng LS từ nay tới cuối năm. Điều này đã khiến cho chỉ số DXY tiếp tục có diễn biến tăng (↑1,74% sv cuối tháng 8 và đang ở vùng đỉnh 5 tháng). Với việc FED đã có kế hoạch hạ LS trong 2024, diễn biến tăng của USD sẽ chỉ có tính ngắn hạn và không tạo ra áp lực lớn với tỷ giá USD/VND như trong 2022. Tuy nhiên, với áp lực từ USD không lớn như 2022, rủi ro với tỷ giá sẽ không mạnh như giai đoạn cuối năm 2022. Ngoài ra, việc giảm giá của VND, có thể còn hỗ trợ cho xuất khẩu hàng hóa trong các tháng còn lại của năm.

BIỂU ĐỒ HUY ĐỘNG, CHO VAY, TỶ GIÁ, LÃI SUẤT

Tăng trưởng huy động của Ngành



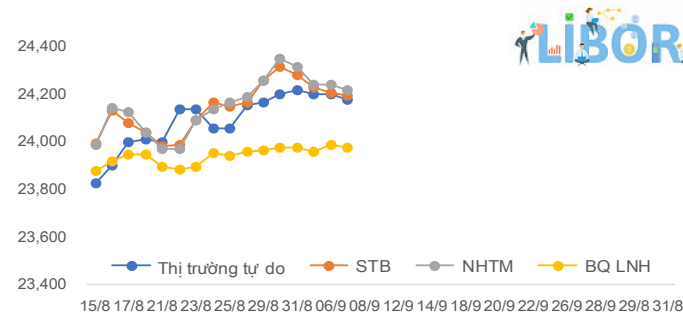
Tăng trưởng cho vay của Ngành



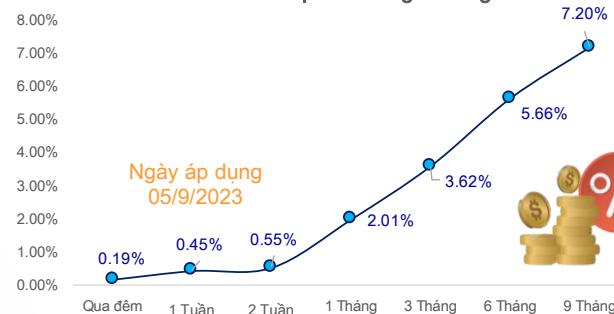
14-15%



Tỷ giá liên ngân hàng tháng 9/2023



Lãi suất bình quân liên ngân hàng



Ngày áp dụng
05/9/2023



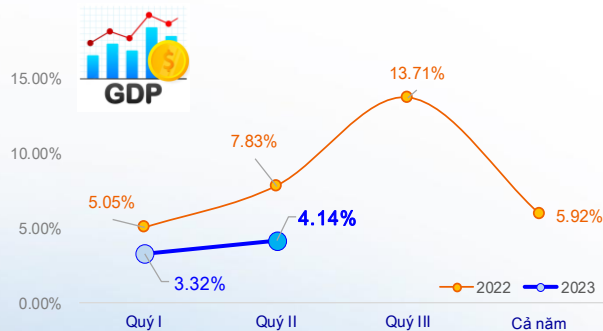
Xu hướng FDI toàn cầu: Cơ hội và thách thức với Việt Nam



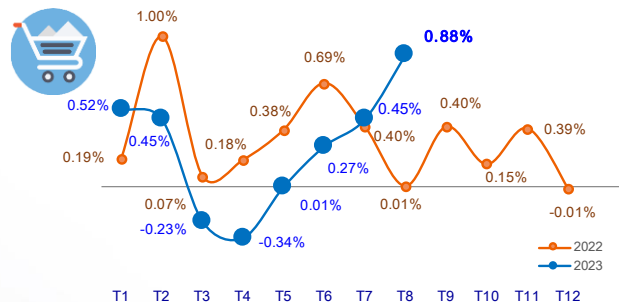
Bối cảnh toàn cầu và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp đang mang lại cả thách thức và cơ hội cho hoạt động thu hút đầu tư nước ngoài của VN... Dòng vốn FDI vào VN trong nửa đầu năm 2023 đã và đang bị ảnh hưởng trước bối cảnh tình hình khu vực và toàn cầu tiếp tục diễn biến phức tạp, bao gồm căng thẳng địa chính trị, lạm phát tăng cao, thắt chặt CSTT, lo ngại về các vấn đề môi trường, đổi mới công nghệ và thay đổi thói quen tiêu dùng. Các yếu tố này đã tác động đáng kể đến dòng vốn toàn cầu và xu hướng đầu tư FDI trên toàn thế giới và VN không phải là ngoại lệ. Một số chuyển dịch trong xu hướng đầu tư nước ngoài quan trọng có liên quan đến VN bao gồm tái cấu trúc KT toàn cầu, phi toàn cầu hóa và tái cấu trúc chuỗi cung ứng toàn cầu.... Nhìn vào tương lai, VN đang tiếp tục thể hiện vị thế là 1 điểm đến đầu tư hấp dẫn, với sự bùng nổ của số lượng DN quốc tế di dời hoạt động sản xuất đến đây. Sự gia tăng số lượng dự án và góp vốn, mua cổ phần mới đăng ký trong nửa đầu năm 2023 phản ánh sự quan tâm và tin tưởng liên tục của nhà đầu tư nước ngoài vào tiềm năng thị trường và môi trường kinh doanh VN trong dài hạn. Tuy nhiên, triển vọng của FDI vào VN trong năm tới sẽ phụ thuộc vào việc VN có thể thích ứng với các xu hướng FDI toàn cầu và việc VN có thể khai thác được ưu thế và khắc phục được nhược điểm của mình hay không. Để vượt qua những khó khăn trước mắt và tiếp tục vươn lên trong bối cảnh KT và địa chính trị toàn cầu phức tạp, VN cần áp dụng chủ động và linh hoạt nhiều giải pháp trong việc thu hút FDI.

BIỂU ĐỒ MỘT SỐ CHỈ SỐ KINH TẾ VĨ MÔ

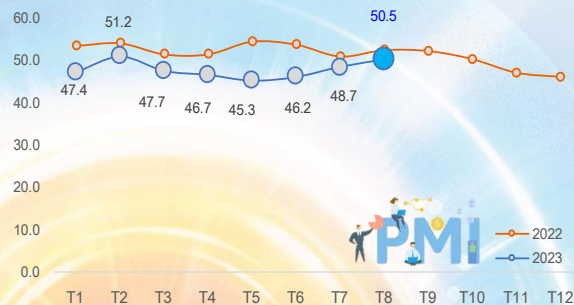
GDP năm 2022 - 2023



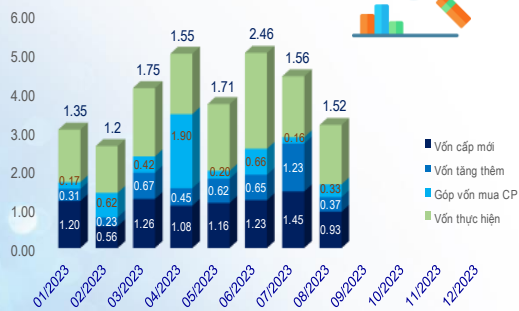
CPI năm 2022-2023



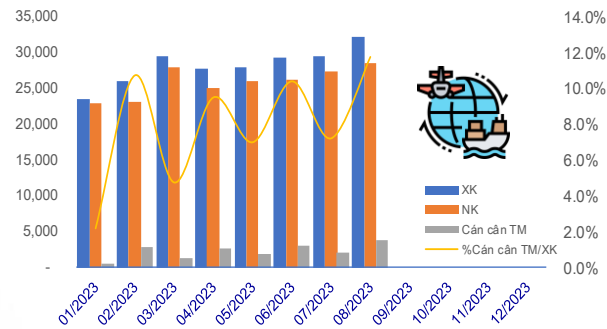
PMI năm 2022-2023



Vốn FDI năm 2023



Xuất - Nhập khẩu năm 2023



Các ngân hàng Mỹ nắm giữ
lượng tiền mặt lên đến gần
3.300 tỷ USD



Tính đến 23/8, tổng lượng tiền mặt của các NH Mỹ **↑5,4%** sv cuối 2022 lên 3.260 tỷ USD, cao hơn nhiều sv mức thông thường trước đại dịch nhưng thấp hơn mức các tuần ngay sau các vụ phá sản NH hồi tháng 3. Lượng tiền mặt của NH vừa và nhỏ **↑12%** và 25 NH lớn nhất, lượng tiền mặt **↑2,9%** sv đầu năm. Ông David Fanger, Phó Chủ tịch cấp cao của Moody's nhận định, đây là 1 phản ứng hợp lý với nền KT đang suy yếu và đặc biệt trong bối cảnh các NH đang chứng kiến dòng tiền gửi sụt giảm và họ cần phải giữ tiền mặt. Sự sụp đổ của Silicon Valley Bank (SVB) và Signature Bank hồi tháng 3 đã gây ra xu hướng rút tiền gửi ồ ạt và hướng sự chú ý của dư luận đến sức khỏe tài chính của NH. Gần đây, lĩnh vực NH còn chịu tác động từ việc S&P và Moody's lần lượt hạ bậc xếp hạng của nhiều NH. Vụ phá sản của SVB đã khiến NH tăng cường nắm giữ tiền mặt. Trong 2 tuần sau khi vụ việc trên xảy ra, lượng tiền mặt của các NH Mỹ đã tăng lên 3.490 tỷ USD, cao nhất kể từ tháng 4/2022. Sau đó, con số này giảm xuống nhưng vẫn cao gần gấp đôi sv trước đại dịch. Các NH quy mô vừa cũng lo ngại về khả năng các cơ quan quản lý thắt chặt quy định đối. Theo giới chức Mỹ, có thể sẽ ban hành yêu cầu khắt khe hơn về vốn và thanh khoản đối với NH có khối tài sản ≥ 100 tỷ USD. NH cần lượng tiền mặt lớn hơn để thực hiện nghĩa vụ tài chính giữa lúc khách hàng rút nhiều tiền gửi và để dự phòng rủi ro như lỗ khoản cho vay, trong bối cảnh FED giữ LS ở mức cao để hạ nhiệt tăng trưởng KT và lạm phát.

Thống đốc FED phát tín hiệu không nâng lãi suất trong tháng 9



Thống đốc FED Christopher Waller cho biết, các dữ liệu KT gần đây sẽ giúp FED có thêm thời gian để quan sát và quyết định xem có nên tiếp tục nâng LS hay không. “Tuần rồi, chúng ta đã có 1 dữ liệu cực kỳ tốt và điều này cho phép FED tiếp tục cẩn trọng hơn về các quyết định CSTT. Không có bất kỳ dấu hiệu nào buộc chúng tôi phải ngay lập tức hành động, do đó chúng tôi có thể ngồi yên, chờ thêm dữ liệu và xem tình hình diễn biến như thế nào”. Gần đây nhất, báo cáo việc làm tháng 8/2023 cho thấy thị trường việc làm tiếp tục hạ nhiệt, trong khi tăng trưởng tiền lương yếu hơn dự báo. “Chúng tôi đã có 2 báo cáo tốt liên tiếp. Câu hỏi bây giờ là liệu lạm phát thấp đã hình thành xu hướng hay chỉ là tín hiệu giả... Quyết định sắp tới sẽ phụ thuộc vào dữ liệu. Chúng tôi phải chờ xem liệu lạm phát thấp đã thành xu hướng hay chưa. Chúng tôi đã bị qua mặt 2 lần, do đó tôi rất cẩn trọng. Chỉ khi thấy lạm phát tiếp tục đi xuống theo quỹ đạo hiện nay trong vài tháng tới thì tôi mới có thể nói rằng FED đã hoàn tất cuộc chiến chống lạm phát... “Tôi không nghĩ thêm 1 đợt nâng LS sẽ đẩy nền KT vào suy thoái. Nếu chúng tôi cảm thấy cần thì chúng tôi sẽ nâng. Hiện vẫn chưa rõ là việc nâng LS 1 lần nữa sẽ gây tổn thương tới thị trường việc làm hay không. Theo CME Group, thị trường hiện gần như chắc chắn FED sẽ giữ nguyên LS trong tháng 9, với xác suất hơn 90%. Trong khi đó, xác suất nâng LS vào tháng 11 đang ở mức 43,5%.

DỰ BÁO KINH TẾ THẾ GIỚI – VN

	2023	2024
World Bank	2,1%	2,4%
IMF	2,8%	
OECD	2,7%	



	2023	2024
World Bank	4,7%	5,5%
IMF, ADB	5,8%	6,2%
VNDirect	5,5%	
Standard Chartered Bank	5,4%	
HSBC, UOB	5,2%	
VDSC	4,5%	



(*) Cập nhật dự báo mới nhất của các tổ chức

WEBSITE THAM KHẢO

Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/><https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html><https://www.bloomberg.com/markets/stocks><https://goldprice.org/vi><http://www.sjc.com.vn/>https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4

Tin Tài chính Ngân hàng

<https://cafef.vn/bvsc-lai-suot-huy-dong-da-tien-sat-muc-thap-nhat-trong-giai-doan-covid-vnd-mat-gia-22-tu-dau-nam-188230906091629319.chn><https://vietstock.vn/2023/09/mua-no-lan-nhau-va-chien-luoc-ung-pho-cua-cac-ngan-hang-757-1105042.htm><https://vietstock.vn/2023/09/nganh-ngan-hang-tphcm-tap-trung-thuc-hien-cac-giai-phap-de-mo-rong-va-tang-truong-tin-dung-xanh-757-1105105.htm>

Tin Kinh tế VN

<https://cafef.vn/xu-huong-fdi-toan-cau-co-hoi-va-thach-thuc-voi-viet-nam-188230906134638729.chn>

Tin Kinh tế quốc tế

<https://vietstock.vn/2023/09/cac-ngan-hang-my-nam-giu-luong-tien-mat-len-den-gan-3300-ty-usd-772-1105199.htm><https://vietstock.vn/2023/09/thong-doc-fed-phat-tin-hieu-khong-nang-lai-suot-trong-thang-9-775-1105148.htm>